

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

Kết quả công tác cải cách hành chính 06 tháng đầu năm 2026 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Văn bản số 4625/BNV-CCHC ngày 02/7/2025 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo kết quả công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Ninh Bình 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Đánh giá về các hoạt động chỉ đạo, điều hành nổi bật của lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh đối với công tác cải cách hành chính

Năm 2026, tỉnh Ninh Bình xác định là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm đầu tiên triển khai Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Bình lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026-2030. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã yêu cầu tập trung triển khai thực hiện toàn diện, đồng bộ, hiệu quả Chương trình công tác năm 2026; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm theo từng tuần, từng tháng, từng quý để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; chỉ đạo các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết của Bộ Chính trị, Kết luận số 18-KL/TW của Hội nghị Trung ương 2 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”, thường xuyên theo dõi, kịp thời tháo gỡ ngay những khó khăn, vướng mắc cho sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng và giải ngân vốn đầu tư công; tăng cường làm việc trực tiếp với doanh nghiệp, nhà đầu tư và địa phương, đẩy mạnh, phân quyền cho cơ sở.

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 03/12/2025 về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2026; Kế hoạch số 127/KH-UBND về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình trọng tâm giai đoạn 2026-2030 và 127 văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai đồng bộ, toàn diện các nội dung cải cách hành chính năm 2026, trong đó tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, chú trọng công tác kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính với quan điểm gắn cải cách thủ tục hành chính với chuyển đổi số; cải cách thủ tục hành chính đóng vai trò dẫn dắt, ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ để hiện đại hóa nền hành chính.

Căn cứ Kế hoạch cải cách hành chính của tỉnh năm 2026, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung, khẩn trương, tích cực triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính năm trên cơ sở bám sát Chương trình công tác năm của UBND tỉnh; trong 06 tháng đầu năm các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng đã ban hành nhiều văn bản tổ chức triển khai về công tác cải cách hành chính. UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai thực hiện tự đánh giá, chấm điểm chỉ số cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2025 đảm bảo theo đúng yêu cầu của Bộ Nội vụ.

UBND tỉnh thực hiện kiện toàn Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 và các Tổ công tác thuộc Ban Chỉ đạo khi có thay đổi nhân sự. Các Tổ công tác đã ban hành Kế hoạch hoạt động năm 2026 giúp Ban Chỉ đạo đề xuất với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, triển khai Đề án 06, cải cách hành chính.

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ phối hợp với Bộ Nội vụ tổ chức thành công Hội thảo về giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS) và Chỉ số cải cách hành chính của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (PAR Index) vào ngày 05/6/2026. Qua hội thảo đã đánh giá khách quan những kết quả đạt được và những khó khăn, bất cập trong thực hiện cải cách hành chính năm 2025; đề xuất các giải pháp đổi mới phương pháp đánh giá, nâng cao chất lượng dữ liệu, ứng dụng công nghệ số và tăng cường khai thác kết quả đánh giá trong thực tiễn quản lý nhà nước; kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa vai trò của PAR Index và SIPAS trong việc thúc đẩy cải cách hành chính, nâng cao sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Trong 6 tháng đầu năm, lãnh đạo tỉnh thường xuyên tổ chức các Đoàn công tác làm việc với Ban Thường vụ các xã, phường nhằm đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; đồng thời kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tại cơ sở ... Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị gặp mặt và đối thoại doanh nghiệp xuất nhập khẩu năm 2026; Hội nghị gặp mặt các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Lãnh đạo UBND tỉnh duy trì hoạt động tiếp doanh nghiệp định kỳ để trực tiếp nghe phản ánh, kiến nghị và xem xét, cho ý kiến vào phương án giải quyết với nguyên tắc, quan điểm nhất quán, xuyên suốt là giải quyết nhanh, rõ, đúng pháp luật, góp phần tăng cường củng cố mối quan hệ giữa chính quyền các cấp với người dân, doanh nghiệp theo phương châm “chính quyền đồng hành, cầu thị, lắng nghe, tháo gỡ một cách thực chất các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp”.

2. Đánh giá, cập nhật tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 148/KH-UBND ngày 03/12/2025 về cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình năm 2026, trong đó phê duyệt 42 nhiệm vụ cụ thể toàn diện trên 06 lĩnh vực của Chương trình cải cách hành chính (Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy, cải cách chế độ công vụ, cải cách tài chính công và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số). Theo đó, tỉnh đã giao trách nhiệm cụ thể cho các sở, ngành, UBND các phường, xã trong tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính, kiểm tra kỷ luật kỷ cương hành chính, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chú trọng nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công. Đồng thời, giao Sở Nội vụ thường xuyên theo dõi, đôn đốc, định kỳ tổng hợp báo cáo theo quy định.

Đến nay, đã hoàn thành 22/22 (đạt 100%) nhiệm vụ theo kế hoạch 6 tháng đầu năm 2026, hoàn thành 22/42 (đạt 52,4%) nhiệm vụ của kế hoạch cải cách hành chính năm 2026.

3. Đánh giá về công tác kiểm tra cải cách hành chính

UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 13/3/2026 về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao chất lượng công tác tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; chỉ đạo Sở Nội vụ đã ban hành Kế hoạch và Quyết định kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của 30 cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2026. Đồng thời, Sở Nội vụ đã ban hành Quyết định kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2026 đối với 30 cơ quan, đơn vị, địa phương (sở, ban, ngành: 06 đơn vị; UBND xã, phường: 24 đơn vị). Các cơ quan, đơn vị, địa phương ban hành kế hoạch, tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính, công tác cải cách hành chính. Qua đó, đã chấn chỉnh kịp thời những tồn tại, hạn chế, bất cập, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả cải cách hành chính.

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 49/KH-UBND về thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2026 của tỉnh và Kế hoạch số 175/KH-UBND về tổ chức cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về cải cách hành chính năm 2026.

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính với các hình thức phong phú, đa dạng. Hình thức thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính cũng đã được đổi mới, gắn với ứng dụng công nghệ hiện đại, trí tuệ nhân tạo (AI), mạng xã hội... giúp đa dạng hóa, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính. Nhằm tăng cường tuyên truyền trực quan, Sở Nội vụ

đang tiến hành tổ chức lắp đặt 26 cụm pa nô tĩnh và căng treo 129 băng rôn tuyên truyền về công tác cải cách hành chính tại các xã, phường.

Báo và phát thanh, truyền hình tỉnh đã phát sóng trên kênh phát thanh, truyền hình 26 chuyên mục chuyên biệt về công tác CCHC, các nội dung CCHC cũng được phản ánh trong các mục, chuyên mục: Chính sách và cuộc sống; Chính sách mới; Dân hỏi cơ quan chức năng trả lời; Các vấn đề xã hội; Những vấn đề cử tri quan tâm... Một số chương trình nổi bật đã thực hiện phát sóng trong 6 tháng đầu năm 2026 như: Xây dựng chính quyền vì nhân dân phục vụ; Khát vọng về một chính quyền phục vụ; Tăng cường cải cách hành chính đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới; Chuyển đổi số nâng tầm cải cách hành chính; Ninh Bình tăng tốc cải cách hành chính trên nền tảng số; Cải cách hành chính từ cơ sở; ... Ngoài ra, có trên 180 tin, phóng sự về cải cách hành chính với 360 lượt phát trên sóng phát thanh, truyền hình và được cập nhật trên trang thông tin điện tử tổng hợp của cơ quan tại địa chỉ: <http://http.Nbttv.vn>. Báo in, Báo điện tử đã đăng tải 250 tin, bài về công tác cải cách hành chính.

Qua thông tin, tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác cải cách hành chính; phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, công chức trong việc tham mưu và tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, từ đó đề xuất sáng kiến, giải pháp cải tiến quy trình cải cách hành chính, lề lối làm việc, nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

5. Tổng hợp, cập nhật tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao

Trong quý 6 tháng đầu năm, UBND tỉnh Ninh Bình được Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ giao 116 nhiệm vụ, đến nay đã hoàn thành đúng hạn 78 nhiệm vụ; hiện tại còn 38 nhiệm vụ đang thực hiện trong thời hạn được giao và có 0 nhiệm vụ chưa hoàn thành quá thời hạn được giao.

6. Đánh giá về những mô hình, sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính được thí điểm, nhân rộng và triển khai có hiệu quả tại địa phương

Các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tiếp tục đẩy mạnh việc đề xuất và triển khai các sáng kiến, giải pháp mới trong cải cách hành chính, tập trung vào việc cắt giảm, đơn giản hóa và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi nhất, giảm thiểu thời gian chờ đợi cho người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, đã tích cực triển khai, nhân rộng các mô hình, sáng kiến tiêu biểu như: nâng cao tỷ lệ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường; ứng dụng công nghệ thông tin, trí tuệ nhân tạo (AI) trong giải quyết thủ tục hành chính và công việc nội bộ; tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Các sáng kiến, giải pháp này đã góp phần quan trọng trong việc rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính, giảm chi phí xã hội, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp, đồng thời thúc đẩy mạnh mẽ tiến trình xây dựng chính quyền số, chính quyền phục vụ tại Ninh Bình trong 6 tháng đầu năm 2026.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

a) Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật

Trong 06 tháng đầu năm 2026, tỉnh đã ban hành 91 văn bản quy phạm pháp luật (bao gồm: 09 Nghị quyết của HĐND tỉnh; 82 Quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh) đảm bảo đúng thủ tục, trình tự theo quy định.

Đồng thời, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tập trung quán triệt và triển khai Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 197/2025/QH15 ngày 17/5/2025 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, tạo sự thống nhất cao về nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

b) Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch¹ công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện; Kế hoạch về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh². Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực Tư pháp năm 2026. Qua đó, xác định rõ nội dung các hoạt động kiểm tra, khảo sát, xử lý thông tin tình hình thi hành pháp luật một cách có trọng tâm, trọng điểm.

UBND tỉnh chỉ đạo việc rà soát, xây dựng danh mục các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026; báo cáo về tổ chức thi hành pháp luật, phục vụ Báo cáo chuyên đề của Chính phủ về những giải pháp tạo đột phá trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

Các văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh luôn được kịp thời cập nhật kịp thời, đầy đủ lên “Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật” tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong việc thi hành và áp dụng pháp luật. Các chính sách, thông tin liên quan đến đầu tư đều được công bố trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh, Trang thông tin điện tử của các sở, ban,

¹ Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 21/01/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về Theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành năm 2026.

² Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 10/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Thực hiện Chương trình hỗ trợ pháp lý liên ngành cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, hộ kinh doanh giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 16/03/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026.

ngành, địa phương để tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp tra cứu văn bản, tiếp cận thông tin về các chế độ chính sách.

c) Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch và các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026³. Đồng thời, ban hành Quyết định ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp quyết định công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; Quyết định công nhận tập huấn viên hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh⁴.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bầu cử phục vụ Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2026-2031. Đồng thời, Sở Tư pháp chủ trì, tổ chức 16 hội nghị phổ biến giáo dục pháp luật cho 2.574 đại biểu là các tuyên truyền viên; tập huấn viên, hòa giải viên hòa giải ở cơ sở; thành viên các tổ chức đoàn thể và Nhân dân tại các xã, phường... Sở Tư pháp tổ chức biên soạn, biên tập và phát hành 279.930 tờ gấp pháp luật thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2025; biên soạn, biên tập và thực hiện đăng tải trên Trang thông tin phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh 100 tờ gấp pháp luật điện tử thuộc các lĩnh vực...

d) Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

UBND tỉnh ban hành 10 văn bản chỉ đạo⁵ về công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL, trong đó trọng tâm là triển khai tổng rà soát hệ thống văn

³ Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh về việc triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026

⁴ Quyết định số 1490/QĐ-UBND ngày 16/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tư pháp quyết định công nhận xã, phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1498/QĐ-UBND ngày 18/4/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc công nhận tập huấn viên hòa giải ở cơ sở cấp tỉnh.

⁵ Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 16/01/2026 về việc tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2026; Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 20/4/2026 về triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 29/4/2026 về thành lập Tổ công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 112/QĐ-TTCT ngày 02/6/2026 của Tổ trưởng Tổ công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL về thành lập Tổ giúp việc cho Tổ công tác về tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Ninh Bình; Thông báo số 113/TB-TCT ngày 02/6/2026 của Tổ trưởng Tổ công tác tổng rà soát hệ thống VBQPPL phân công nhiệm vụ Tổ Công tác tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tỉnh Ninh Bình; Công văn số 3020/UBND-VP10 ngày 11/5/2026 khẩn trương xử lý các văn bản thuộc đối tượng chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Công văn số 1214/UBND-VP10 ngày 04/3/2026 triển khai thực hiện chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ và kiến nghị của Bộ Tư pháp về việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật; Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 công bố Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2025 với tổng số 719 văn bản (619 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 28 văn bản hết hiệu lực một phần); Công văn số 629/UBND-VP10 ngày 30/01/2026 về triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại Nghị quyết số 27/NQ-CP ngày 07/02/2025 của Chính phủ và Công điện số 89/CD-TTg ngày 16/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

bản QPPL trên địa bàn tỉnh và xử lý văn bản quy phạm pháp luật chịu sự tác động của sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Sở Tư pháp đã phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương rà soát, xử lý văn bản do HĐND, UBND tỉnh ban hành; rà soát, lập danh mục văn bản theo các chuyên đề về các văn bản liên quan đến doanh nghiệp, điều kiện đầu tư kinh doanh và các văn bản liên quan đến lao động, BHXH, việc làm, an toàn, vệ sinh lao động...; xử lý văn bản chịu sự sắp xếp của tổ chức bộ máy; triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất hoàn thiện hệ thống pháp luật, góp ý dự thảo Nghị quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh... Theo đó, tổng số văn bản quy phạm pháp luật đã rà soát thuộc thẩm quyền 346 văn bản (trong đó 103 Nghị quyết; 242 Quyết định; 01 Chỉ thị). Số văn bản quy phạm pháp luật có kiến nghị xử lý đã được xử lý xong 246/246 văn bản phải xử lý, đạt tỷ lệ 100%.

Tỉnh đã báo cáo đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật gửi Bộ Tư pháp. Theo đó, đến nay hệ thống VBQPPL của tỉnh Ninh Bình (sau sáp nhập) còn hiệu lực là 1.419 VBQPPL trong đó cấp tỉnh 1.070 VBQPPL (gồm 273 Nghị quyết, 787 Quyết định, 10 Chỉ thị), cấp huyện VBQPPL (139 Quyết định), cấp xã 210 VBQPPL (32 Nghị quyết, 178 Quyết định).

Về tổng rà soát hệ thống VBQPPL: Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tập huấn triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại điểm cầu Ninh Bình và 129 điểm cầu xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Sở Tư pháp đã xây dựng chuyên mục riêng về tổng rà soát hệ thống VBQPPL trên Trang thông tin điện tử của Sở, thường xuyên đăng tải các văn bản chỉ đạo, tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ và nội dung liên quan đến công tác tổng rà soát, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nghiên cứu, tra cứu và tổ chức thực hiện.

Về rà soát, hệ thống hóa VBQPPL: Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 254/QĐ-UBND ngày 28/01/2026 công bố Danh mục VBQPPL của HĐND, UBND tỉnh Ninh Bình hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2025 với tổng số 719 văn bản (619 văn bản hết hiệu lực toàn bộ, 28 văn bản hết hiệu lực một phần).

Về kết quả rà soát, xử lý VBQPPL chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy: Tỉnh Ninh Bình có 115 VBQPPL thuộc nhóm VBQPPL bắt buộc phải xử lý theo quy định tại Nghị quyết 190/2025/QH15 gửi Bộ Tư pháp, UBND tỉnh. Đến nay, tỉnh Ninh Bình đã hoàn thành xử lý 91 văn bản (gồm 10 nghị quyết và 81 quyết định), đạt 79,1%; còn 24 văn bản đang được các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục xử lý (gồm 04 nghị quyết và 20 quyết định), dự kiến

hoàn thành trong quý IV năm 2026. Tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với các sở, ban, ngành rà soát 11 chuyên đề với tổng số 104 VBQPPL.

Về công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền: 06 tháng đầu năm 2026, thực hiện tự kiểm tra 35 VBQPPL do UBND tỉnh ban hành, qua kiểm tra về cơ bản các VBQPPL đều đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với quy định pháp luật hiện hành. Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền đối với 247 VBQPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành. Qua kiểm tra phát hiện 52 văn bản trong đó có 34 văn bản có nội dung không phù hợp với quy định của pháp luật, 18 văn bản sai sót về thể thức kỹ thuật, trình bày; việc xử lý được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

a) Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC

UBND tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định số 279/QĐ-UBND về Kế hoạch triển khai thực hiện công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2026, trong đó đề ra 10 nhóm nhiệm vụ trọng tâm, tập trung nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; đảm bảo 100% TTHC tiếp nhận phải thực hiện số hóa hồ sơ, xử lý đúng quy trình; kịp thời có giải pháp khắc phục ngay các nhóm chỉ số có điểm số thấp theo quy định tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ, góp phần nâng cao thứ hạng của tỉnh.

UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 280/QĐ-UBND về Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2026, trong đó đề ra các nhóm TTHC cần rà soát, đánh giá: (1) Rà soát, thực hiện cắt giảm thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP của Chính phủ; (2) Các nhóm TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh; (3) Các TTHC nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; (4) Các TTHC liên quan đến đầu tư; (5) Các TTHC liên quan đến đất đai; (6) Các TTHC liên quan đến xây dựng; (7) Các TTHC còn rườm rà, gây khó khăn cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp trong quá trình giải quyết.

Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã đã ban hành kế hoạch để triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành trước 15/8/2026.

b) Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của địa phương

Trong 06 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh đã ban hành 112 Quyết định công bố danh mục TTHC với tổng số 1.557 TTHC, trong đó: 1.198 TTHC được công bố mới, sửa đổi, bổ sung và 359 TTHC bị hủy bỏ.

Tổng số TTHC đang thực hiện trên địa bàn tỉnh là 1.875, trong đó: 1.862 TTHC do Trung ương quy định (cấp tỉnh 1.559 TTHC; cấp xã 303 TTHC); 13

TTHC đặc thù của địa phương (cấp tỉnh 6 TTHC; cấp xã 7 TTHC). 100% TTHC được công khai đảm bảo đúng quy định.

Tổng số TTHC đã cung cấp trên Hệ thống tập trung của Bộ/ngành: 1956.

Tổng số TTHC các Bộ ngành vẫn đang tích hợp, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: 57 TTHC (Lĩnh vực Đất đai - Bộ NNMT 53 TTHC; Lĩnh vực Hội nghị, Hội thảo Quốc tế - Bộ Ngoại vụ 04 TTHC).

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh hiện đang hoạt động ổn định, phục vụ hiệu quả việc cập nhật, theo dõi việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh. Tổng số dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) của tỉnh: 2.026 dịch vụ công (Cấp tỉnh: 1.610 DVC, cấp xã: 416 DVC). Trong đó số DVCTT toàn trình của tỉnh 1.415 dịch vụ (thuộc thẩm quyền giải quyết cấp tỉnh: 1.238 dịch vụ; thuộc thẩm quyền giải quyết cấp xã: 177 dịch vụ); số DVCTT đã hoàn thành tích hợp lên Cổng DVC quốc gia: 2.026 DVCTT, đạt 100%.

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Cơ chế một cửa, một cửa liên thông tiếp tục được triển khai hiệu quả, các cơ quan, đơn vị tích cực rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động; đánh giá tình hình giải quyết TTHC để kiện toàn, bố trí nhân sự phù hợp. Bộ phận một cửa các cấp ở tỉnh tiếp tục được đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng đồng bộ, hiện đại.

Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC: 100% Bộ phận một cửa các cấp đã triển khai số hóa theo quy định, đặc biệt là số hóa các hồ sơ phát sinh từ 25 dịch vụ công trực tuyến thiết yếu theo Đề án 06. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt 94%; tỷ lệ khai thác tái sử dụng dữ liệu đạt 96,9%.

Tổng hợp, cập nhật kết quả giải quyết hồ sơ TTHC tại các cấp chính quyền ở địa phương: 06 tháng đầu năm 2026, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận 846.901 hồ sơ, đã giải quyết 826.098 hồ sơ (*đúng hạn và trước hạn 824.150 hồ sơ, chiếm 99,77%; trễ hạn 1.948 hồ sơ, chiếm 0,23%*); số hồ sơ đang giải quyết: 20.803 hồ sơ.

Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh luôn duy trì thực hiện tốt hòm thư góp ý, niêm yết địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của người dân đồng thời phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân và theo dõi, ghi chép ý kiến đóng góp của công dân, công khai các số điện thoại và địa chỉ tiếp nhận các ý kiến đóng góp về TTHC. Trung tâm Phục vụ hành chính công đã bố trí hệ thống tổng đài điện thoại để tư vấn, giải đáp thắc mắc của tổ chức, công dân về thực hiện TTHC, từ đó xử lý thông tin kịp thời, tạo sự hài lòng, tin tưởng của công dân, tổ chức.

06 tháng đầu năm 2026 các cơ quan, đơn vị đã tiếp nhận 206 phản ánh, kiến nghị, trong đó: Đã xử lý và công khai 195 phản ánh kiến nghị đảm bảo đúng quy định; đang trong thời gian xử lý 11 phản ánh kiến nghị.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Trong 6 tháng đầu năm, tỉnh Ninh Bình tập trung chỉ đạo và tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Ninh Bình, nhiệm kỳ 2026 - 2031; tổ chức rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 47/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Ninh Bình.

a) Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, đơn vị. Đến ngày 10/6/2026, 100% các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp đã ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

b) Kết quả rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh theo các kết luận của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, các Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ và chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. UBND tỉnh đã Ban hành Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 19/5/2026 triển khai, thực hiện Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 08/4/2026 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới; Quyết định số 784/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 quy định khung số lượng và tên gọi các phòng chuyên môn thuộc UBND các xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh Bình⁶. Báo cáo sơ kết 01 năm vận hành bộ máy của hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 02 cấp.

Tập trung rà soát sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục, cơ sở y tế thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn tỉnh, đã thành lập và đưa vào hoạt động Sở Ngoại vụ, Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Thương mại tỉnh. Trong 06 tháng đầu năm, UBND tỉnh đã Quyết định chấm dứt hoạt động, giải thể Ban An toàn giao thông tỉnh và Ban An toàn giao thông các xã, phường trên địa bàn tỉnh Ninh

⁶ Tăng 64 phòng cho 32 phường, 24 xã được thành lập từ các thị trấn của huyện cũ trước đây và 08 xã có dân số từ 40.000 người trở lên; 65 xã còn lại tiếp tục duy trì 04 phòng chuyên môn/01 UBND cấp xã). 129 xã, phường được bố trí tổng số 580 phòng.

Bình; Phê duyệt Đề án tự chủ về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và nhân sự giai đoạn 2026 - 2030 đối các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng số 1, số 2 tỉnh Ninh Bình; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Ninh Bình; bàn giao và tiếp nhận Trường Cao đẳng nghề Lilama 1, Vườn Quốc gia Cúc Phương.

Đến nay, toàn tỉnh có 14 cơ quan chuyên môn, 02 tổ chức hành chính đặc thù (*Ban Quản lý Khu kinh tế và các khu công nghiệp tỉnh; Ban Quản lý khu Đại học Nam cao và Khu công nghệ cao*); thành lập, sắp xếp, kiện toàn 09 đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh (*giảm 03 đơn vị, tương ứng 25%*); 219 đơn vị sự nghiệp công lập thuộc sở, ngành (*giảm 20 đơn vị sự nghiệp, tương ứng 8,3%*). Tại cấp xã đã thành lập 43 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã; 129 Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công; đã thành lập 129 Trạm Y tế; 1.305 Trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

c) Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức.

UBND tỉnh đã ban hành các quyết định tạm giao biên chế cán bộ, công chức khối chính quyền địa phương năm 2026; quyết định tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước, hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp trong đơn vị sự nghiệp công lập chưa tự bảo đảm chi thường xuyên, các hội quần chúng thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình và giao chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2026⁷; quyết định điều chỉnh tạm giao số lượng người làm việc và chỉ tiêu hợp đồng lao động thực hiện công việc chuyên môn, nghiệp vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30/12/2022 của Chính phủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập năm 2026⁸.

Về tình giảm biên chế: Tiếp tục triển khai thực hiện giải quyết chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo đúng quy định tại Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ. Tính từ ngày 01/01/2026 đến ngày 01/6/2026 đã thực hiện tinh giản tổng số 67 người (trong đó: 06 công chức, 56 viên chức và 05 lao động hợp đồng).

d) Đánh giá kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền ở địa phương.

Các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 65/KH-UBND ngày 12/9/2025 để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, uỷ quyền, phân định thẩm quyền, nhằm nhanh chóng khắc phục những vướng mắc, bất cập, bảo đảm chính quyền địa phương 2 cấp vận hành thông suốt, hiệu quả. Từ 01/7/2025, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 119 văn bản về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền,

⁷ Quyết định số 202/QĐ-UBND ngày 26/01/2026

⁸ Quyết định số 1480/QĐ-UBND tỉnh ngày 11/4/2026

ủy quyền cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện (bao gồm 12 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh; 24 Quyết định phân cấp, phân quyền, 83 Quyết định ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh), trong đó UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành 17 Quyết định phân cấp; 15 Quyết định ủy quyền cho cấp xã thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước theo các ngành, lĩnh vực: Nội vụ, đất đai, đầu tư xây dựng, quản lý đô thị, quản lý công sản, tài sản công. Số nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền từ tỉnh về cấp xã: 79 nhiệm vụ (phân cấp: 64 nhiệm vụ, ủy quyền: 15 nhiệm vụ). Riêng trong 06 tháng đầu năm 2026 UBND tỉnh đã ban hành 07 Quyết định⁹ phân cấp quản lý đối với các lĩnh vực quản lý nhà nước.

4. Cải cách chế độ công vụ

Nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh nhất là đội ngũ cấp cơ sở, trong 6 tháng đầu năm 2026, tỉnh Ninh Bình đã ban hành nhiều Nghị quyết, quyết định quan trọng trong công tác cán bộ như: Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 10/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ của hệ thống chính trị tỉnh Ninh Bình, trọng tâm là cán bộ cơ sở đáp ứng yêu cầu trong kỷ nguyên phát triển mới; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 07/2026/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 về nội dung chi, mức chi tổ chức tuyển dụng công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình; Nghị quyết số 08/2026/NQ-HĐND ngày 29/4/2026 về nội dung chi, mức chi trong công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức tỉnh Ninh Bình. Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 48/2026/QĐ-CTUBND ngày 17/4/2026 quy định phân cấp, quản lý về cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức, hội quản chúng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Kết quả xây dựng, ban hành các quy định về vị trí việc làm của

⁹ Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 Quy định phân cấp, quản lý về cán bộ, công chức, viên chức, hợp đồng thực hiện nhiệm vụ của công chức, hội quản chúng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 48/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 Quy định phân cấp, quản lý về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 43/2026/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 Quyết định phân cấp một số nhiệm vụ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 32/2026/QĐ-UBND ngày 11/3/2026 Quyết định phân cấp thẩm quyền quyết định xác lập, phê duyệt phương án xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 38/2026/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 phân cấp thẩm quyền thực hiện cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung, đình chỉ, thu hồi giấy phép hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội khác thực hiện hỗ trợ nạn nhân mua bán người trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 36/2026/QĐ-UBND ngày 20/3/2026 phân cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thủ tục lĩnh vực an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 09/01/2026 phân cấp quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện chính sách, chế độ ưu đãi người có công với cách mạng do ngân sách trung ương đảm bảo trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

công chức, viên chức

Thực hiện Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm công chức, UBND tỉnh đã ban hành Văn bản số 168/VPUBND-VP7 ngày 10/01/2026 về triển khai Nghị định quy định về vị trí việc làm công chức. Sở Nội vụ đã ban hành văn bản hướng dẫn các sở, ban ngành, UBND các xã, phường xây dựng vị trí việc làm công chức, tỷ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm trong các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính cấp tỉnh, cấp xã.

Đến nay, các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, UBND cấp xã đã xây dựng đề án vị trí việc làm, tỉ lệ công chức bố trí theo vị trí việc làm. Sở Nội vụ đã thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm của 05 sở, ngành, 25 UBND cấp xã; thẩm định, góp ý đề án vị trí việc làm viên chức, cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức của các đơn vị sự nghiệp thuộc 105/129 xã, phường. Sở Nội vụ đang thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt vị trí việc làm công chức và thẩm định, góp ý vị trí việc làm viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập đối với các đơn vị còn lại, dự kiến trong tháng 6/2026 sẽ hoàn thành theo đúng kế hoạch.

Triển khai Văn bản số 4614/BNV-CCVC ngày 14/5/2026 của Bộ Nội vụ về rà soát, hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí đối với công chức cấp xã, tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ tổ chức rà soát lại các vị trí việc làm công chức cấp xã đã phê duyệt, so sánh giữa Nghị định số 361/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ với Công văn số 533-CV/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương, kịp thời phát hiện các vướng mắc, xây dựng báo cáo gửi UBND tỉnh trình Thường trực Tỉnh uỷ cho chủ trương về thẩm quyền phê duyệt 06 vị trí cán bộ lãnh đạo quản lý gồm Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND, Trưởng ban HĐND, Phó Trưởng ban HĐND để triển khai đồng bộ theo yêu cầu của Ban Tổ chức Trung ương. Đến nay, thực hiện Văn bản số 356-TB/TU ngày 10/6/2026 của Thường trực Tỉnh uỷ về giao Ban Thường vụ Đảng uỷ UBND tỉnh chỉ đạo, phê duyệt vị trí việc làm cán bộ, công chức khối chính quyền cấp xã.

b) Kết quả thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2055/QĐ-UBND ngày 08/6/2026, phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm giáo viên tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị sự nghiệp giáo dục công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, tỉnh Ninh Bình năm 2026 nhằm kịp thời bổ sung đội ngũ giáo viên có trình độ, đáp ứng yêu cầu hiện nay cho các đơn vị sự nghiệp giáo dục trên địa bàn tỉnh.

c) Kết quả thực hiện bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức

UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đúng các quy

định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công chức, viên chức theo quy định; ban hành các Quyết định bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo quản lý theo thẩm quyền.

d) Kết quả thực hiện thi nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thi tuyển cạnh tranh để bổ nhiệm vào các chức danh lãnh đạo tại các cơ quan, đơn vị

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai thực hiện bổ nhiệm chức danh và xếp lương nhà giáo theo các Thông tư mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo; triển khai xét thăng hạng chức danh giáo viên, giảng viên năm 2026. Đồng thời, giao Sở Nội vụ tham mưu, trình UBND tỉnh quyết định chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ hạng III lên hạng II và từ hạng II lên hạng I.

đ) Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương

Tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29/5/2026 và Quy chế làm việc của UBND tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031 ban hành kèm theo Quyết định số 50/2026/QĐ-UBND ngày 28/4/2026; tích cực, chủ động, trách nhiệm trong tham mưu, xử lý công việc thuộc thẩm quyền; chấp hành nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; bảo đảm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao hiệu quả phối hợp trong giải quyết công việc, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Mọi nhiệm vụ được cụ thể hóa bằng các chương trình, đề án, kế hoạch để thực hiện; giải quyết công việc phải có trọng tâm, trọng điểm, “làm việc nào dứt việc đó”, phân công bảo đảm 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả”.

Theo đó, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Nội vụ thành lập Đoàn kiểm tra việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh năm 2026. Đến nay, Tổ kiểm tra đã thực hiện kiểm tra tại 07 đơn vị gồm: xã Nam Minh, xã Vạn Thắng, xã Minh Tân, xã Hồng Phong, Sở Du lịch, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

e) Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức

Năm 2026, Tỉnh ủy đã phê duyệt Kế hoạch 19-KH/TU về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh năm 2026 với 61 lớp bồi dưỡng và 5.929 học viên. Theo đó, Sở Nội vụ đã ban hành Thông báo số 204/TB-SNV ngày 03/02/2026 về Kế hoạch mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức khối Nhà nước năm 2026, đồng thời theo dõi, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Trong 6 tháng đầu năm, đã mở các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức cấp xã thuộc lĩnh vực Khoa học và Công nghệ năm 2026. Trong đó Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì mở 30 lớp bồi dưỡng (dữ liệu số, kiến thức nền tảng chuyển đổi số, kỹ năng khai thác và ứng dụng trí tuệ nhân tạo) với 900 học viên.

Thực hiện Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 188/KH-UBND ngày 29/5/2026 về bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp, giai đoạn 2026 - 2031.

g) Tình hình ban hành và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương

Trong 6 tháng đầu năm 2026, trên địa bàn tỉnh chưa có đối tượng thực hiện thu hút vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở địa phương theo Nghị định số 179/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ. UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ đề xuất ngành, chuyên ngành, nhóm ngành thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số lĩnh vực và chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực chất lượng cao, người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình để có cơ sở tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền xây dựng hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao ở một số lĩnh vực và chính sách hỗ trợ nguồn nhân lực chất lượng cao, người có tài năng trong hoạt động công vụ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

5. Cải cách tài chính công

Trong 06 tháng đầu năm 2026, dưới sự lãnh đạo sát sao của Tỉnh ủy và chỉ đạo quyết liệt của UBND tỉnh Ninh Bình, công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước trên địa bàn tiếp tục được tăng cường toàn diện, đảm bảo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ dự toán ngân sách năm 2026 đã được HĐND tỉnh thông qua.

UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo điều hành linh hoạt, kịp thời việc cân đối nguồn lực, ưu tiên bố trí kinh phí đáp ứng đầy đủ nhu cầu chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi thường xuyên của các cấp, các ngành theo đúng dự toán được giao. Đặc biệt, nguồn lực được ưu tiên tập trung cho việc thực hiện các chế độ, chính sách mới; đảm bảo an sinh xã hội; hỗ trợ kịp thời công tác giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án trọng điểm; đồng thời bố trí kinh phí cho các nhiệm vụ đột xuất, cấp bách khác. Nhờ đó, công tác điều hành ngân sách đã đạt được tính chủ động, linh hoạt và hiệu quả cao hơn, góp phần quan trọng vào việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong nửa đầu năm.

a) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách trên địa bàn tỉnh:

Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp khai thác, quản lý và nuôi dưỡng nguồn thu; tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm ước đạt 33.031

tỷ đồng, đạt 41,15% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh giao¹⁰. Tổng chi ngân sách nhà nước đạt 44.027 tỷ đồng, đạt 50,24% dự toán; trong đó chi đầu tư phát triển đạt 21.904 tỷ đồng, đạt 52,76% dự toán; chi thường xuyên đạt 22.083 tỷ đồng, đạt 57,77% dự toán.

b) Kết quả thực hiện các quy định về quản lý, sử dụng tài sản công

UBND tỉnh chỉ đạo nghiêm việc thực hiện Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 29/8/2025 về rà soát, lập phương án và tổ chức xử lý trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp không sử dụng, sử dụng kém hiệu quả, sử dụng không đúng mục đích của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình sau khi sắp xếp đơn vị hành chính.

Về xây dựng cơ chế, chính sách: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 39/2026/QĐ-UBND ngày 07/4/2026 về Danh mục tài sản cố định đặc thù; Quy định danh mục, thời gian sử dụng để tính hao mòn và tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình; Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 09/4/2026 ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình.

Các đơn vị tiếp tục thực hiện việc báo cáo tiến độ thực hiện kiểm kê, tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026; Tiếp tục thực hiện xử lý ô tô theo phương án số 351/UBND-VP5 ngày 22/12/2025 về xử lý và mua mới xe ô tô phục vụ công tác chung của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh Ninh Bình; điều chuyển tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh cho các cơ quan Trung ương; tiếp nhận tài sản của cơ quan Trung ương chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý đúng thẩm quyền quy định.

Ngoài ra, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung hoàn thành việc xử lý các cơ sở nhà, đất dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính và cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập; ưu tiên phương án điều chuyển, bố trí sử dụng hợp lý phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội và nhu cầu thực tiễn của địa phương, đơn vị. Chỉ đạo Sở Tài chính tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; kịp thời tham mưu UBND tỉnh phương án xử lý đối với các tài sản công dôi dư, bảo đảm đúng quy định, hiệu quả, tránh để kéo dài, gây lãng phí nguồn lực công.

¹⁰ Trong đó: thu nội địa (không bao gồm tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) là 21.234 tỷ đồng, đạt 65,1% dự toán; thu tiền sử dụng đất đạt 9.000 tỷ đồng, đạt 21,23% dự toán; thu từ hoạt động xổ số kiến thiết là 73 tỷ đồng, đạt 52,14% dự toán; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu đạt 2.719 tỷ đồng, đạt 53,32% dự toán Hội đồng nhân dân tỉnh (trong đó hoàn thuế giá trị gia tăng là 2.500 tỷ đồng); các khoản huy động, đóng góp đạt 4,2 tỷ đồng.

c) Về kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ

UBND tỉnh tiếp tục giao Sở Tài chính rà soát, tổng hợp phương án tự chủ tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ và Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính làm cơ sở để các đơn vị trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số

UBND tỉnh đã ban hành Chiến lược dữ liệu, Chiến lược chuyển đổi số của tỉnh Ninh Bình trong đó bám sát Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung Quản trị dữ liệu quốc gia và từ điển dữ liệu dùng chung theo Quyết định số 2439/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ và toàn bộ quá trình chuẩn hoá, thiết kế, xây dựng các CSDL của tỉnh đảm bảo phù hợp với Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu và từ điển dữ liệu dùng chung quốc gia.

a) Kết quả hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các văn bản của Trung ương, tỉnh Ninh Bình đã ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai bảo đảm rõ nhiệm vụ, rõ cơ quan chủ trì, rõ thời hạn hoàn thành, rõ kết quả, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, cụ thể:

Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 06 -NQ/TU ngày 30/01/2026 về chiến lược đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị tỉnh Ninh Bình năm 2026. Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan đảng tỉnh Ninh Bình năm 2026; Chương trình công tác năm 2026 của Ban Chỉ đạo.

UBND tỉnh đã ban hành các kế hoạch quan trọng, có định hướng để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số: Kế hoạch về chuyển đổi số tỉnh Ninh Bình năm 2026; Kế hoạch thực hiện Quyết định số 2711/QĐ-TTg ngày 12/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch nâng cao chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 – 2030; Kế hoạch về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Ninh Bình;...

Các sở, ban, ngành, địa phương đã ban hành các chương trình, kế hoạch của đơn vị, địa phương theo đúng hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh.

b) Kết quả xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật

Tỉnh đã chủ động rà soát, củng cố và nâng cấp điều kiện hạ tầng số, bảo đảm các yêu cầu tối thiểu phục vụ chuyển đổi số từ cấp tỉnh đến cơ sở. 100% cơ quan được kết nối mạng cáp quang tốc độ cao và mạng truyền số liệu chuyên dùng đã tạo nền tảng quan trọng cho triển khai các hệ thống số thống nhất, liên thông. 100% cơ quan, đơn vị đã được cấp chứng thư số tổ chức và chứng thư số cá nhân phục vụ kịp thời việc gửi nhận văn bản điện tử có ký số. 100% cơ quan, đơn vị đã bố trí tối thiểu 01 cán bộ phụ trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số phù hợp với khối lượng công việc.

c) Kết quả xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng triển khai các hệ thống thông tin dùng chung

Hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung từng bước được hình thành, kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị có chuyển biến tích cực, tạo nền tảng cho khai thác, sử dụng dữ liệu trong quản lý, điều hành. UBND tỉnh đã ban hành Quyết định ban hành Khung kiến trúc số tỉnh Ninh Bình, đây là cơ sở đưa ra các quyết định đầu tư, triển khai chính quyền số kịp thời, chính xác, hiệu quả.

Trung tâm Dữ liệu của tỉnh đã được đầu tư xây dựng bao gồm cả nền tảng điện toán đám mây được thiết kế và vận hành để thu thập, lưu trữ, xử lý, phân tích, cung cấp dữ liệu phục vụ triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số của tỉnh Ninh Bình. Hiện trung tâm đang quản trị và vận hành trên 20 hệ thống thông tin, nền tảng số, dịch vụ số, ứng dụng số, trong đó có nhiều hệ thống thông tin quan trọng của tỉnh như: Cổng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Hệ thống email công vụ; Hệ thống đăng nhập một lần (SSO), Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến, Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung (LGSP), Trục liên thông văn bản của tỉnh,... Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) và Mạng truyền số liệu chuyên dùng: 100% các xã, phường đã được kết nối Mạng truyền số liệu chuyên dùng và Internet tốc độ cao, đảm bảo hạ tầng cho việc liên thông, kết nối 3 cấp (Trung ương - Tỉnh - Xã). Nền tảng LGSP của tỉnh hoạt động ổn định, thông suốt, đáp ứng hiệu quả việc kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống của Bộ, ngành và Cổng Dịch vụ công (DVC) quốc gia.

d) Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu

Tỉnh đã xây dựng Cổng dữ liệu mở (open data portal), kho dữ liệu dùng chung (data warehouse) và đang triển khai nền tảng điện toán đám mây (private cloud) dùng riêng của tỉnh. Các sở, ngành và địa phương tiếp tục đẩy nhanh tiến

độ chuẩn hóa, làm sạch các cơ sở dữ liệu theo Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia; việc kết nối chia sẻ dữ liệu quốc gia về dân cư với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành đang được tập trung thực hiện theo đúng lộ trình. Một số cơ sở dữ liệu chuyên ngành được triển khai hiệu quả, trong đó: (1) Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức do Sở Nội vụ quản lý đã tập trung quản lý trên 24.000 hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn tỉnh; (2) Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã cấp được 95.247 tài khoản cho người dân, doanh nghiệp để sử dụng, khai thác thông tin, dữ liệu (3) Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh (data warehouse), đã hoàn thành giai đoạn 1 với các chức năng cơ bản, lỗi và đang tiếp tục được đầu tư mở rộng; nền tảng điện toán đám mây dùng riêng tỉnh (private cloud) đang chuẩn bị các bước thực hiện đầu tư để đảm bảo dịch chuyên, lưu dữ liệu cho các ngành; (4) Cổng dữ liệu mở của tỉnh đã công khai dữ liệu mở thuộc các lĩnh vực gồm: Tư pháp, Thanh tra, Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Nội vụ, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường, Danh mục dùng chung...Hiện hệ thống đã ghi nhận với trên 1.500 bộ dữ liệu và hơn 54.000 lượt truy cập.

e) Kết quả xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đã tích hợp, kết nối với Cổng dịch vụ công Quốc gia để triển khai mô hình “một cửa số tập trung” theo đúng chỉ đạo của Văn phòng Chính phủ; kết nối, chia sẻ thông tin dữ liệu với Hệ thống đánh giá Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng dịch vụ công Quốc gia; tích hợp, kết nối liên thông với nền tảng thanh toán trực tuyến của Cổng dịch vụ công Quốc gia; Kết nối, chia sẻ với CSDL Quốc gia về dân cư và với gần 30 CSDL, hệ thống thông tin của các bộ, ngành Trung ương. Hiện nay tỉnh Ninh Bình đã triển khai tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh với Cổng Dịch vụ công quốc gia mới đặt tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia và đang triển khai các nội dung theo lộ trình của D01, C12 Bộ Công an theo quy định.

Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành của tỉnh tiếp tục hoạt động ổn định, 06 tháng đầu năm 2026, tỷ lệ văn bản đi được ký số theo quy định trên hệ thống đạt tỷ lệ: 94.2%. Tỷ lệ cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng tài khoản hệ thống Thư điện tử công vụ đạt 95%. Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh đã đáp ứng yêu cầu liên thông xuyên suốt từ cấp xã đến cấp tỉnh UBND tỉnh đối với các chế độ báo cáo và biểu mẫu báo cáo được chuẩn hóa (kể cả thuyết minh); đảm bảo các yêu cầu, điều kiện, sẵn sàng kết nối với Hệ thống IOC của tỉnh (đã tích hợp một số biểu số liệu trên Hệ thống IOC của tỉnh). 129/129 xã, phường đã được trang bị hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đồng bộ,

thống nhất và kết nối qua Mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo phục vụ 100% các cuộc họp của Trung ương và của tỉnh tới cấp xã.

Hệ thống giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Ninh Bình đã đi vào hoạt động phục vụ việc: Điều hành chỉ tiêu kinh tế - xã hội; tình hình xử lý văn bản và điều hành; dịch vụ hành chính công; lĩnh vực y tế; lĩnh vực giáo dục; lĩnh vực du lịch; quản lý sử dụng đất đai; tương tác phản hồi của người dân và Giám sát, điều hành các lĩnh vực khác khi có nhu cầu. Hệ thống đã đáp ứng các yêu cầu về mô hình, tiêu chuẩn kỹ thuật của Trung tâm điều hành thông minh.

100% UBND xã, phường đã hoàn thành việc cập nhật, nâng cấp hoặc thiết kế mới Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP, đảm bảo cập nhật thông tin chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp.

g) Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp

Tỉnh tiếp tục duy trì tổ chức tập huấn, nâng cao kỹ năng số, kỹ năng xử lý nghiệp vụ hành chính, tư duy sáng tạo và văn hoá công chức mới cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nhất là tại cấp xã; ưu tiên phương thức đào tạo thuận tiện, hiệu quả, “mọi nơi, mọi lúc”, khai thác hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số”. Hiện nay 100% thôn, bản, tổ dân phố đã thành lập ít nhất 01 Tổ Công nghệ số cộng đồng, toàn tỉnh có 4.654 Tổ Công nghệ số cộng đồng.

Việc triển khai Mô hình chuyển đổi số cấp xã: Trên cơ sở Khung kiến trúc số tỉnh Ninh Bình, Khung kiến trúc số tham chiếu cấp xã được xác định sẽ là sở cứ để triển khai Mô hình chuyển đổi số cấp xã trong năm 2026. Tỷ lệ người dân có điện thoại thông minh đạt trên 95%; trên 80% dân số trưởng thành có tài khoản thanh toán điện tử, với đa dạng các hình thức thanh toán trực tuyến qua thẻ, thanh toán qua Internet banking, Mobile banking, Mobile Money,... Tỷ lệ người dân được tiếp cận, hướng dẫn, đào tạo và sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường, nông nghiệp) ngày một tăng.

h) Kết quả xây dựng, phát triển đô thị thông minh

UBND tỉnh đang xây dựng Kế hoạch hành động triển khai xây dựng và phát triển đô thị thông minh tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026 - 2030, trong đó tập trung phát triển hạ tầng số, hạ tầng dữ liệu, dịch vụ tiện ích đô thị thông minh, phấn đấu đưa tỉnh Ninh Bình trở thành đô thị thông minh, hiện đại, là trung tâm công nghiệp công nghệ cao, dịch vụ chất lượng cao, và có hệ thống đô thị xanh, bền vững.

i) Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến

- Tổng số TTHC trên địa bàn tỉnh Ninh Bình: 2.026 (Cấp tỉnh: 1.610, Cấp

xã: 416);

- Tổng số TTHC cung cấp DVC trực tuyến toàn trình: 1.415 (Cấp tỉnh 1238, cấp xã 177);

- Tổng số TTHC cung cấp DVC trực tuyến một phần: 611 (Cấp tỉnh 372; Cấp xã: 239);

- Tổng số TTHC đã cung cấp, tích hợp trên Cổng DVC quốc gia: 2.026 DVC, đạt tỷ lệ 100%.

- Tổng số TTHC đã cung cấp trên Hệ thống tập trung của Bộ/ngành: 1956;

- Tổng số TTHC các Bộ ngành vẫn đang tích hợp, giải quyết trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh: 57 TTHC (Lĩnh vực Đất đai - Bộ NNMT 53 TTHC; Lĩnh vực Hội nghị, Hội thảo Quốc tế - Bộ Ngoại vụ 04 TTHC);

- Tổng số TTHC đặc thù của tỉnh đang được tích hợp trên Hệ thống của tỉnh: 13 TTHC: Lĩnh vực Du lịch 11 TTHC; Lĩnh vực Đường Bộ: 02 TTHC).

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận, giải quyết của tỉnh: 882.567 hồ sơ, trong đó: Tổng số hồ sơ DVCTT toàn trình (gồm hồ sơ nộp trực tuyến và trực tiếp): 662.316 hồ sơ; Tổng số hồ sơ của DVCTT một phần (gồm hồ sơ nộp trực tuyến + trực tiếp): 220.251 hồ sơ.

- Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến toàn trình: 96.7%; Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến một phần: 90.31%

- Tỷ lệ TTHC được tích hợp, triển khai thanh toán trực tuyến: 100%

- Tỷ lệ Thanh toán trực tuyến trên Cổng DVC quốc gia: 89,32%;

- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: 94%;

- Tỷ lệ Cấp kết quả giải quyết TTHC điện tử: 93,8%;

- Tỷ lệ Khai thác lại thông tin, dữ liệu số hóa: 96,86%;

- Tỷ lệ lưu Kho dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân: 80%.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

a) Trong 6 tháng đầu năm 2026, công tác cải cách hành chính được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chú trọng, tập trung và triển khai thực hiện toàn diện, hiệu quả trên cả 6 nội dung cải cách hành chính, phát huy trách nhiệm trực tiếp của người đứng đầu, góp phần đảm bảo bộ máy chính quyền địa phương hai cấp hoạt động thông suốt, từng bước nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

b) Tỉnh Ninh Bình đã tổ chức sơ kết 01 năm triển khai chính quyền địa phương 2 cấp, tỉnh bước đầu đạt được nhiều kết quả quan trọng, toàn diện. Bộ

máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp cơ bản vận hành ổn định, thông suốt; tổ chức bộ máy được tinh gọn, giảm đầu mối, giảm tầng nấc trung gian; phân cấp, phân quyền được đẩy mạnh; cải cách hành chính, chuyển đổi số có chuyển biến rõ nét; cấp xã từng bước phát huy vai trò chủ động, tự chịu trách nhiệm; người dân và doanh nghiệp được phục vụ thuận tiện hơn.

c) Tập trung thực hiện nghiêm các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại văn bản số 84/TTg-TCCV ngày 21 tháng 01 năm 2026, xử lý trụ sở dôi dư sau sáp nhập, không để lãng phí, tiếp tục rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hoạt động hiệu quả, tăng cường tự chủ, nâng cao trách nhiệm của đơn vị sự nghiệp công lập.

d) Cải cách TTHC tiếp tục được quan tâm thực hiện, việc giải quyết TTHC nhanh chóng, kịp thời, minh bạch.

e) Hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan, đơn vị nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục được đẩy mạnh, hỗ trợ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, công tác chuyên môn, nghiệp vụ của các cơ quan, đơn vị, tạo môi trường làm việc hiện đại, tăng năng suất lao động, chất lượng giải quyết TTHC, góp phần nâng cao sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Tồn tại, hạn chế

- Đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính ở tỉnh, ở xã, phường về chất lượng và trình độ chuyên môn chưa đồng đều.

- Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị sự nghiệp công lập của một số ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành trung ương (ví dụ đối với Trung tâm Dịch vụ công thực hiện đa ngành, đa lĩnh vực cấp xã).

- Một số ngành, lĩnh vực chưa có hướng dẫn, quy định các tiêu chí về xếp hạng đơn vị sự nghiệp công lập; chưa ban hành, sửa đổi, bổ sung danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước để làm cơ sở phân loại tự chủ tài chính các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Nguyên nhân

- Trong triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu thực hiện công tác cải cách hành chính được bố trí, sắp xếp lại, thay đổi vị trí công tác khác nên việc triển khai công tác cải cách hành chính còn bị gián đoạn và hiệu quả chưa cao.

- Một số bộ, ngành Trung ương chưa rà soát, ban hành kịp thời các quy định, hướng dẫn để địa phương có cơ sở triển khai thực hiện.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2026

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả các nội dung cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2026-2030 theo Quyết định số 282/QĐ-TTg ngày 12/02/2026 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước trọng tâm giai đoạn 2026-2030, gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”; chủ động xây dựng kịch bản điều hành và ứng phó với các biến động phức tạp của tình hình trong và ngoài nước; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nhằm bảo đảm thực hiện mục tiêu tăng trưởng năm 2026 từ 11% trở lên.

Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính năm 2026. Tích cực triển khai các biện pháp nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính của tỉnh và chỉ số hài lòng của người dân và đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính.

2. Tiếp tục rà soát, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bên trong các sở, ngành địa phương; tinh gọn đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi quản lý theo đúng chỉ đạo của Trung ương. Sắp xếp tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế, cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, thực hiện theo đúng lộ trình, tiến độ, đảm bảo đúng theo quy định.

3. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động thông suốt của chính quyền địa phương 02 cấp; tháo gỡ khó khăn, bảo đảm vận hành thông suốt để quản trị xã hội và phục vụ Nhân dân tốt hơn.

4. Tiếp tục triển khai toàn diện, hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông, đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến. Phấn đấu tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết sớm hạn, đúng hạn; tăng số lượng và tỉ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến. Đẩy mạnh rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hoá TTHC thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực tham mưu quản lý; tăng cường phân cấp, uỷ quyền trong giải quyết TTHC.

5. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền nhằm phát huy sự năng động, sáng tạo, tự chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực thi nhiệm vụ; cá thể hoá trách nhiệm, nhất là người đứng đầu theo nguyên tắc phân công rõ việc, rõ thời gian, rõ kết quả, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm đi đôi với tăng cường kiểm tra, đôn đốc, giám sát, kiểm soát quyền lực, nâng cao năng lực thực thi công vụ. Khẩn trương ban hành tiêu chí cụ thể đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức thuộc phạm vi quản lý; tiêu chí chung và tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ đối với công chức thuộc cơ quan, địa phương, gồm: danh mục sản phẩm/công việc, đơn vị sản phẩm/công việc chuẩn và danh mục sản phẩm/công việc quy đổi của cơ quan, đơn vị đảm bảo quy định hiện hành của pháp luật. Triển khai các

nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026-2031.

6. Tổ chức thực hiện tốt Chương trình hành động và Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử, Đề án 06 gắn với đảm bảo an toàn thông tin mạng hướng tới phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và thúc đẩy chuyển đổi số trên các lĩnh vực. Nâng cao công tác quản lý điều hành trên môi trường điện tử; tiếp tục cập nhật, làm giàu hệ thống dữ liệu, đảm bảo đồng bộ, thống nhất phục vụ thông tin dùng chung của tỉnh. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành nhập cơ sở dữ liệu trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh gắn với vận hành hiệu quả Trung tâm giám sát, điều hành thông tin IOC của tỉnh. Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Ninh Bình 6 tháng đầu năm 2026, UBND tỉnh trân trọng báo cáo./.

(Gửi kèm theo Biểu thống kê số liệu báo cáo 6 tháng đầu năm 2026)

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Vụ Cải cách hành chính, Bộ Nội vụ;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo & Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP7, TTPVHCC.

NH/VP7

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Sơn